

CHỦ ĐỀ: LIÊN MINH CHÂU ÂU (Gồm bài 60 và bài 61)

HS lưu ý trang nào có biểu tượng



là ghi bài vào vở.

Trang nào có biểu tượng
ghi bài.



là giáo viên giảng bài HS đọc hiểu, không cần



Diện tích: 4.4 triệu km²

Dân số: 512 triệu người - 2019

Trụ sở: Brucxen (Bỉ)

Đơn vị tiền tệ: Euro



1. Sự mở rộng của Liên minh châu Âu.



Sự hình thành liên
minh châu Âu.

Cộng đồng Than
và Thép 1951

Cộng đồng Kinh tế
Châu Âu 1957

Cộng đồng Nguyên
tử Châu Âu 1958

Cộng đồng Châu Âu (EC) 1967

LIÊN MINH CHÂU ÂU (EU) 1993

1. Sự mở rộng của Liên minh châu Âu.

Năm	Thành viên gia nhập	Số lượng
1957	Pháp, Bỉ, Hà Lan, CHLB Đức, I-ta-li-a, Lúc-xem-bua	6
1973	Anh, Ai-len, Đan Mạch	9
1981	Hi Lạp	10
1986	Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha	12
1995	Áo, Thụy Điển, Phần Lan	15
2004	Séc, Hungary, Ba Lan, Slovakia, Slovenia, Litva, Latvia, Estonia, Malta, Síp	25
2007	Bun-ga-ri, Ru-ma-ni	26
2013	Crô-a-ti-a	28
2016	<i>Anh rời khỏi EU</i>	<i>27</i>



Hình 60.1 - Quá trình mở rộng Liên minh châu Âu

Sự mở rộng thành viên của EU từ 1957 đến nay.

1. Sự mở rộng của Liên minh châu Âu.

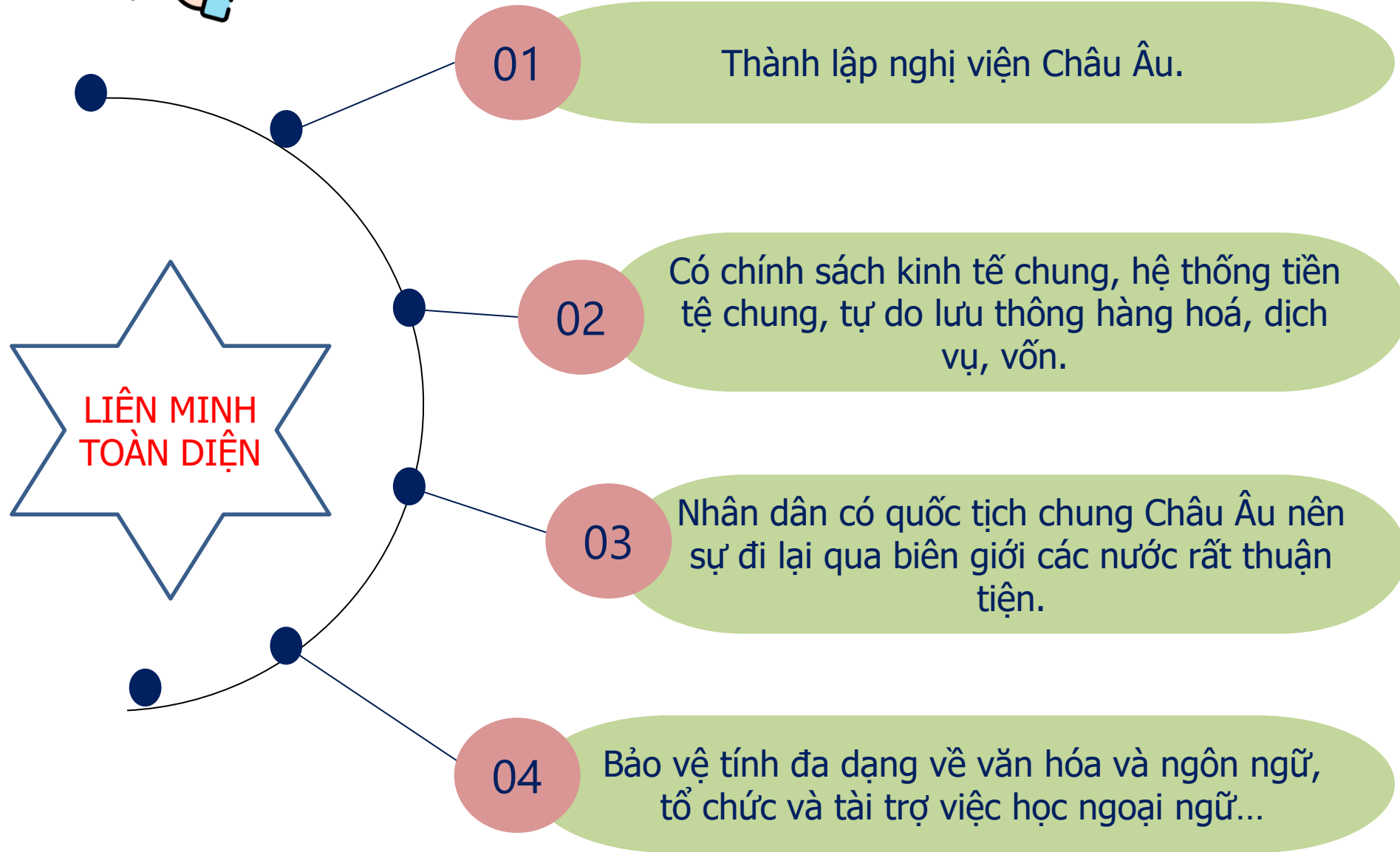


- Thành lập năm 1957.
- EU được mở rộng từng bước qua nhiều giai đoạn.
- Hiện nay, có 27 thành viên và đang có xu hướng tăng thêm.



Trụ sở của EU tại Brucxen (Bỉ)

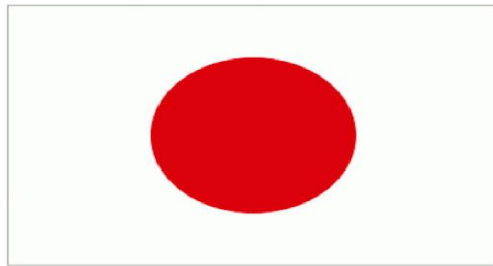
2. Liên minh Châu Âu – một mô hình liên minh toàn diện nhất thế giới.



3. Liên minh Châu Âu – Tổ chức thương mại hàng đầu thế giới.



Trước 1980: Chú trọng quan hệ ngoại thương với Hoa Kỳ, Nhật Bản.



Sau 1980: Đầu tư vào các nước công nghiệp mới châu Á, Trung và Nam Mỹ.

1980

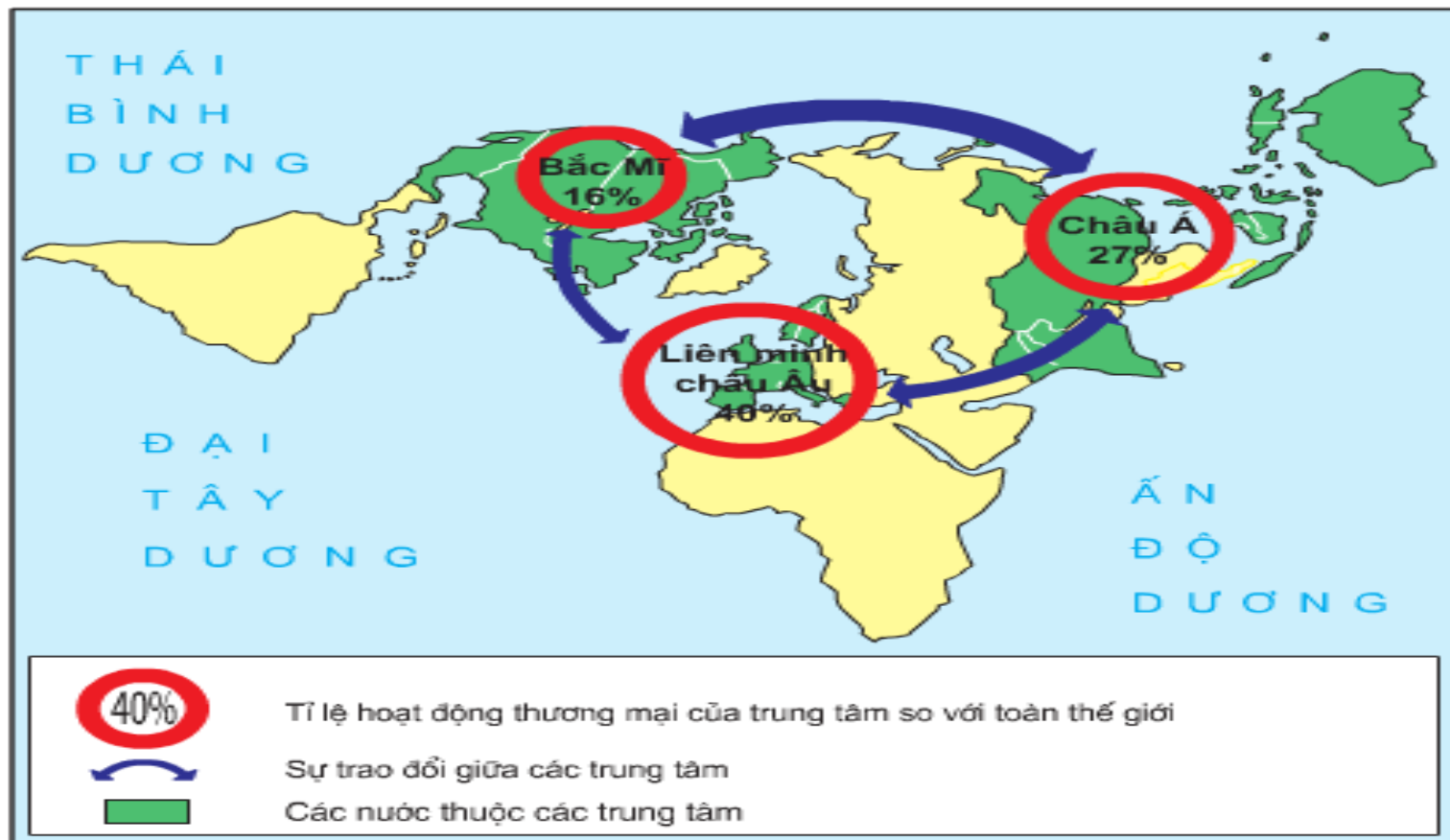
Nay



3. Liên minh Châu Âu – Tổ chức thương mại hàng đầu thế giới.



- Chiếm 40% hoạt động ngoại thương của thế giới.
- Không ngừng mở rộng hợp tác với các nước và các tổ chức kinh tế trên thế giới.



Hình 60.3 - Các trung tâm thương mại lớn trên thế giới

4. Xác định một số quốc gia trên lược đồ.



Nêu tên, xác định vị trí một số quốc gia thuộc các khu vực:

- Bắc Âu:

Gồm: Na uy, Thụy Điển, Phần Lan và Ai-xơ-len.



Hình 61.1 - Lược đồ các nước châu Âu

4. Xác định một số quốc gia trên lược đồ.



Nêu tên, xác định vị trí một số quốc gia thuộc các khu vực:

- Đông Âu:

Gồm: Liên Bang Nga, U-crai-na, Bê-la-rút, Lít-va, Lát-vi-a, E-xtô-ni-a, Môn-đô-va.



Hình 61.1 - Lược đồ các nước châu Âu

4. Xác định một số quốc gia trên lược đồ.



Nêu tên, xác định vị trí một số quốc gia thuộc các khu vực:

- Tây và Trung Âu:

Gồm: Anh, Ai len, Hà lan, Bỉ, Lucsembua, Đan mạch, Pháp, Đức, Ba lan, Sec, Xi lô va ki a, Ru ma ni, Hung ga ri, Áo, Thụy sĩ.



Hình 61.1 - Lược đồ các nước châu Âu

4. Xác định một số quốc gia trên lược đồ.



Nêu tên, xác định vị trí một số quốc gia thuộc các khu vực:

- Nam Âu:

Gồm: Tây ban nha, Bồ đào nha, I ta li a, Hi lạp, Bun ga ri, Ma xê đô ni a, An ba ni, Xec bi và môn tê nê grô, Boxnia Hecxêgônia, Crôatia.



Hình 61.1 - Lược đồ các nước châu Âu

4. Xác định một số quốc gia trên lược đồ.



Xác định vị trí các quốc gia thuộc liên minh Châu Âu.

Các quốc gia thuộc Liên minh châu Âu.

Pháp, Bỉ, Hà Lan, CHLB Đức, I-ta-li-a, Lúc-xem-bua, Crô-a-ti-a

Ai-len, Đan Mạch, Hi Lạp

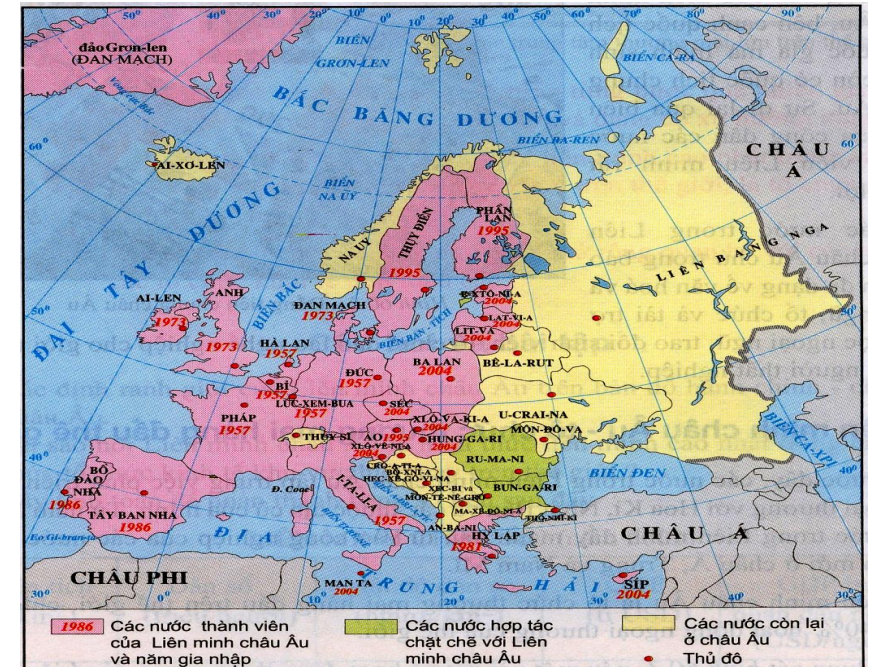
Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha

Áo, Thụy Điển, Phần Lan

Séc, Hungary, Ba Lan, Slovakia, Slovenia, Litva, Latvia, Estonia, Malta, Síp, Bun-ga-ri, Ru-ma-ni



Hình 61.1 - Lược đồ các nước châu Âu



Hình 60.1 - Quá trình mở rộng Liên minh châu Âu

5. Vẽ biểu đồ cơ cấu kinh tế.

Dựa vào bảng số liệu để vẽ biểu đồ cơ cấu kinh tế của Pháp và Ucraina (năm 2000).

(Dưới đây cô sẽ hướng dẫn cách vẽ, còn các con sẽ vẽ lại 2 biểu đồ tròn vào tập nhé!)

Tên nước.	Tỷ trọng của ba khu vực kinh tế trong tổng sản phẩm trong nước (GDP) (%).		
	Nông, lâm, ngư nghiệp.	Công nghiệp và xây dựng.	Dịch vụ.
Pháp.	3,0	26,1	70,9
Ucraina.	14,0	38,5	47,5

5. Vẽ biểu đồ cơ cấu kinh tế.



a. Các bước tiến hành vẽ biểu đồ:

Bước 1. Xác định loại biểu đồ cần vẽ: Với số liệu là tỷ lệ (%) của cơ cấu kinh tế, tổng là (100%) như đề bài ra ta nên chọn biểu đồ hình tròn.

Bước 2. Đổi từ (%) ra độ ($^{\circ}$):

Cả hình tròn (360°) tương ứng với (100%) $\Rightarrow 1\% = 360 / 100 = 3,6^{\circ}$

Tên nước.	Tỷ trọng của ba khu vực kinh tế trong tổng sản phẩm trong nước (GDP) độ ($^{\circ}$).		
	Nông, lâm, ngư nghiệp.	Công nghiệp và xây dựng.	Dịch vụ.
Pháp.	11°	94°	255°
Ucraina.	$50,4^{\circ}$	$138,6^{\circ}$	171°

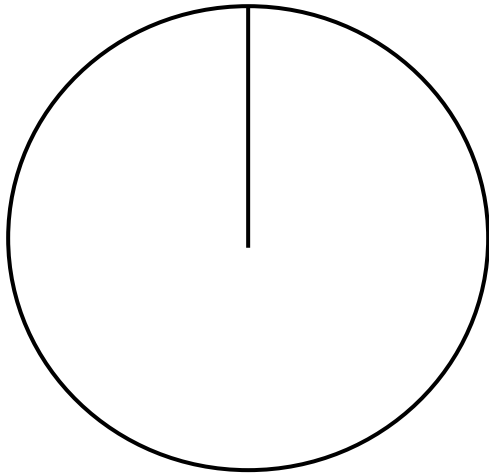
5. Vẽ biểu đồ cơ cấu kinh tế.

Bước 3. Quay hai đường tròn bằng nhau (như sau):

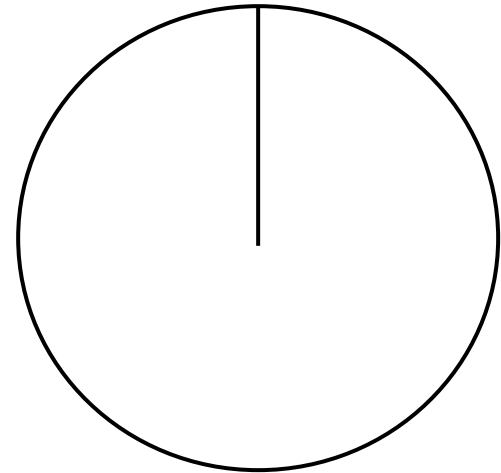


(Mỗi đường tròn tương ứng cho biểu đồ cơ cấu kinh tế một nước).

Bước 4. Từ tâm đường tròn kẻ một đường thẳng cắt đường tròn ở vị trí 12 giờ (tia 12 giờ) của đồng hồ:



U-crai-na.



Pháp

5. Vẽ biểu đồ cơ cấu kinh tế.

Bước 5. Thể hiện các khu vực kinh tế trên biểu đồ.

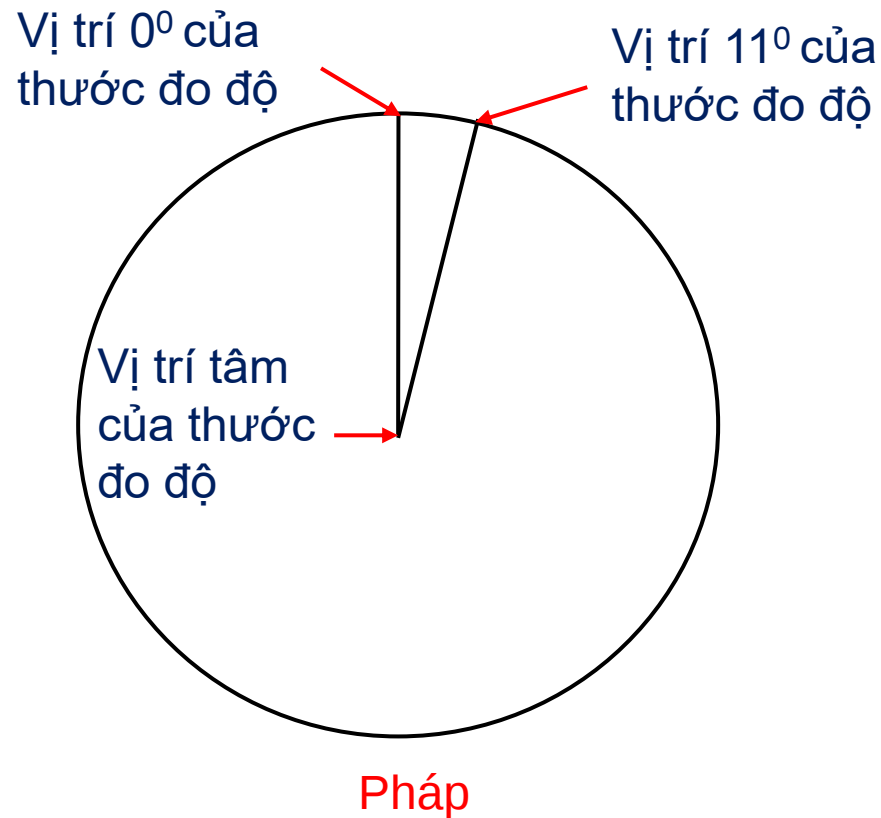


- Thể hiện khu vực Nông, lâm ngư nghiệp:
 - + Đặt thước đo độ sao cho tâm của thước trùng với tâm đường tròn, vị trí 0^0 trùng với đường kẻ ở bước 4 đã kẻ.
 - + Xác định số độ tương ứng với số độ của khu vực nông, lâm ngư nghiệp (của bảng quy đổi), chấm lên đường tròn sau đó nối vị trí xác định được với tâm ta được khu vực cần vẽ.
 - + Tiếp tục đặt thước đo độ cho vị trí 0^0 trùng với vị trí mới xác định được và xác định tiếp các khu vực cần vẽ (tương tự).

5. Vẽ biểu đồ cơ cấu kinh tế.



Ví dụ: Thể hiện khu vực nông, lâm, ngư nghiệp của Pháp.

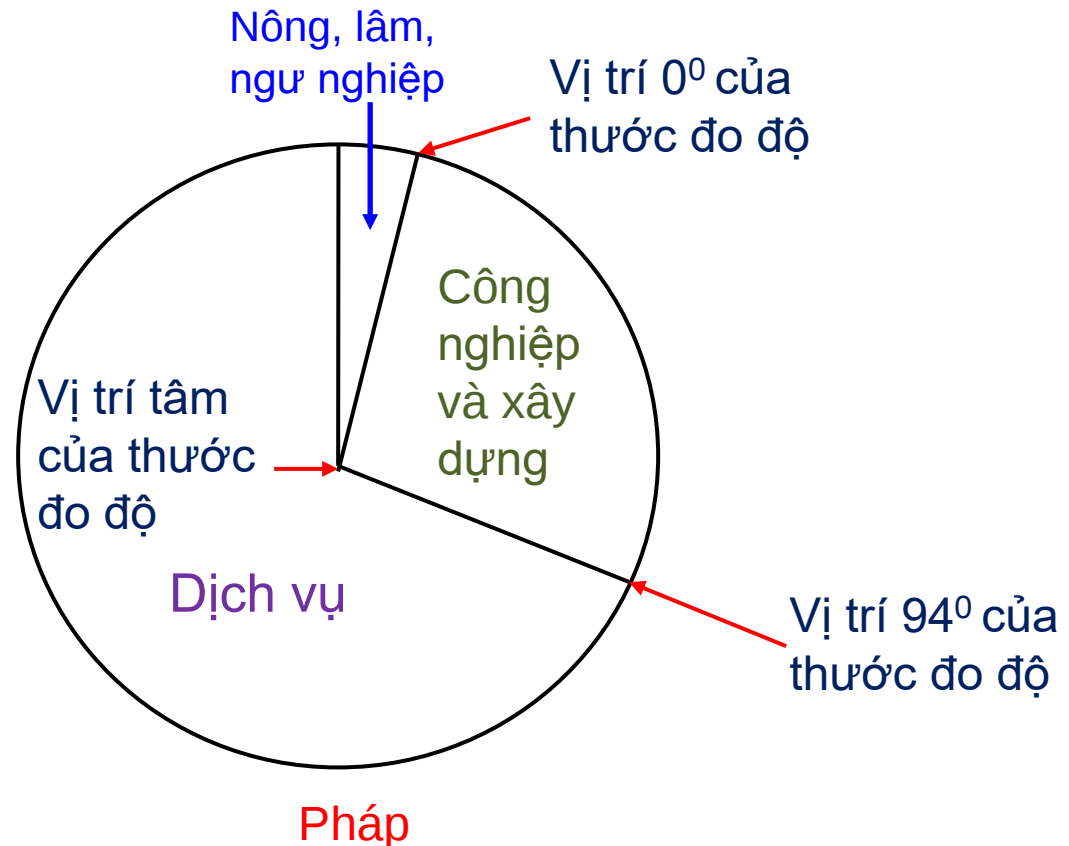


5. Vẽ biểu đồ cơ cấu kinh tế.

Ví dụ: Thể hiện khu vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ của Pháp.



Tương tự các con vẽ các khu vực kinh tế của Ucraina như đã vẽ các khu vực kinh tế của Pháp.



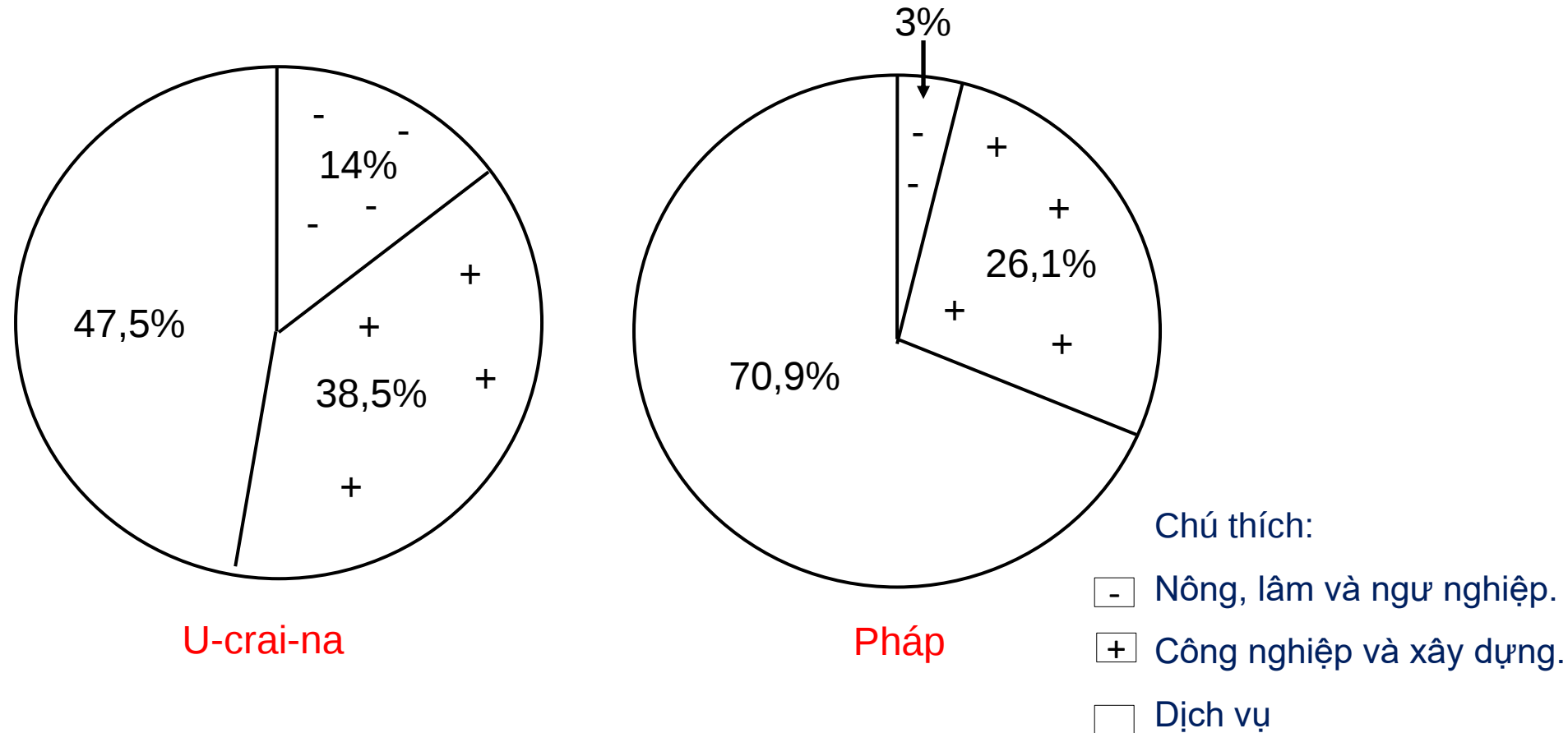
5. Vẽ biểu đồ cơ cấu kinh tế.

Bước 6: Sau khi vẽ xong tiến hành ký hiệu, chú thích và điền tên biểu đồ.

(Lưu ý các khu vực kinh tế giống nhau thì ký hiệu giống nhau và giống với chú thích).



Biểu đồ thể hiện cơ cấu kinh tế của Pháp và U-crai-na năm 2000.



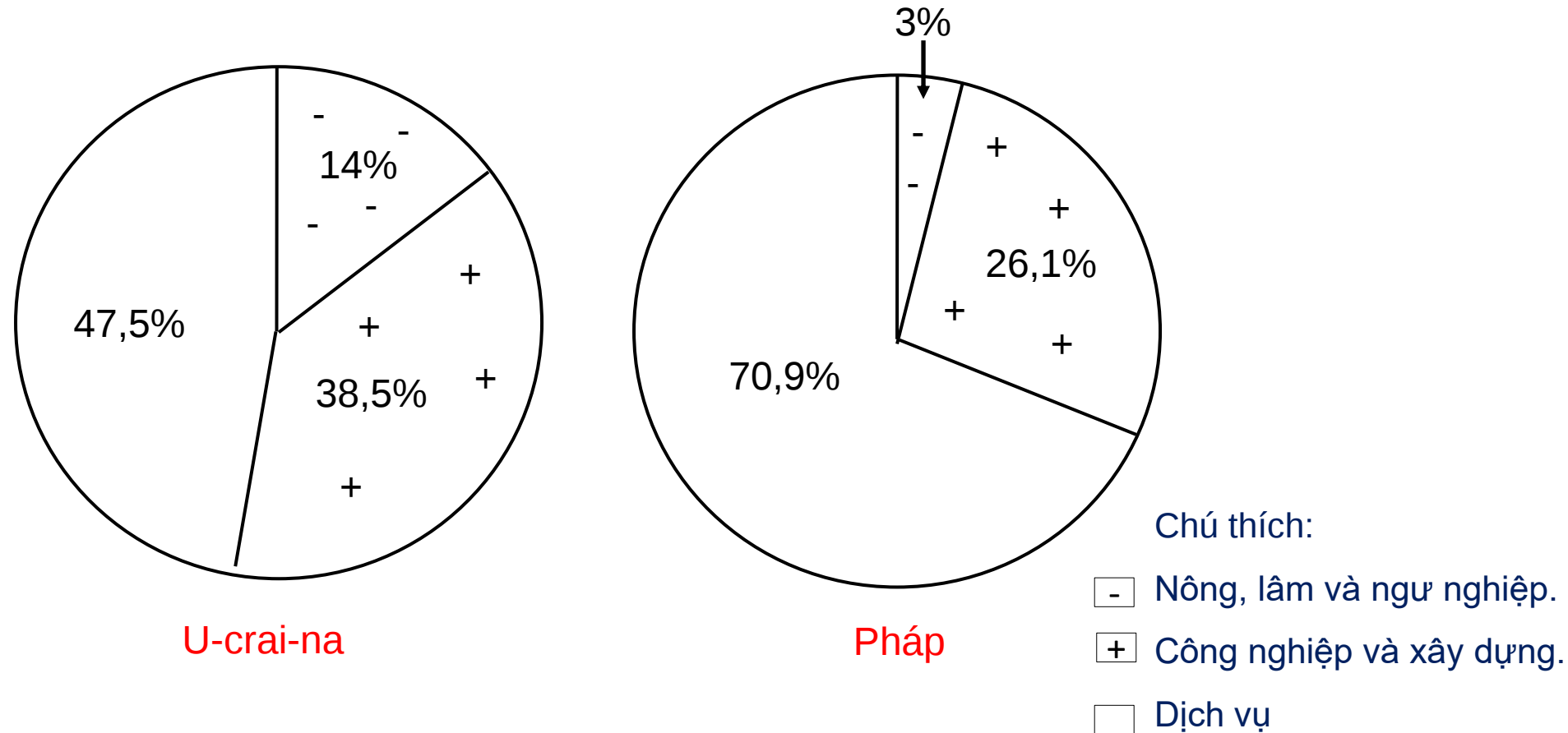
5. Vẽ biểu đồ cơ cấu kinh tế.



b. Nhận xét biểu đồ: Nhìn vào số liệu ở 2 biểu đồ đã vẽ ta thấy: Tỷ trọng ba khu vực kinh tế của Pháp và U-crai-na năm 2000 có sự khác nhau:

- Tỷ trọng ngành nông, lâm, ngư nghiệp trong cơ cấu kinh tế của Ucraina lớn hơn tỷ trọng ngành nông, lâm, ngư nghiệp trong cơ cấu kinh tế của Pháp.

Biểu đồ thể hiện cơ cấu kinh tế của Pháp và U-crai-na năm 2000.

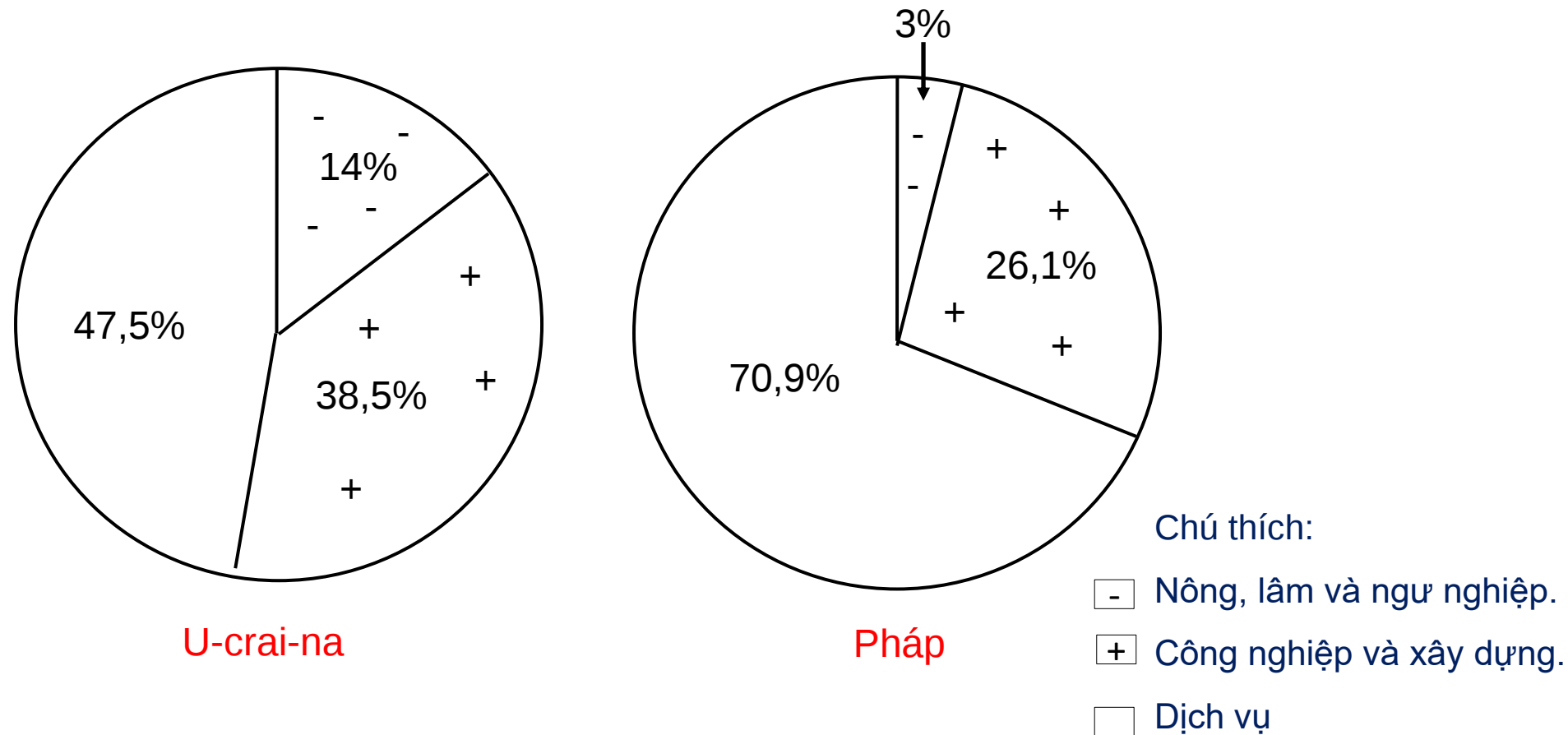


5. Vẽ biểu đồ cơ cấu kinh tế.



- Tỷ trọng ngành công nghiệp và xây dựng trong cơ cấu kinh tế của Ucraina lớn hơn tỷ trọng ngành công nghiệp và xây dựng trong cơ cấu kinh tế của Pháp.
- Tỷ trọng ngành dịch vụ trong cơ cấu kinh tế của Ucraina nhỏ hơn tỷ trọng ngành dịch vụ trong cơ cấu kinh tế của Pháp.

Biểu đồ thể hiện cơ cấu kinh tế của Pháp và U-crai-na năm 2000.

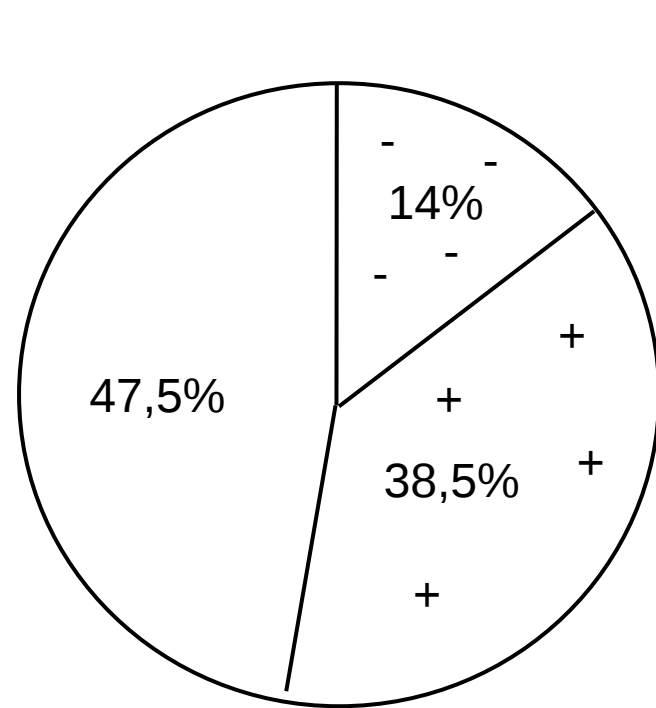


5. Vẽ biểu đồ cơ cấu kinh tế.

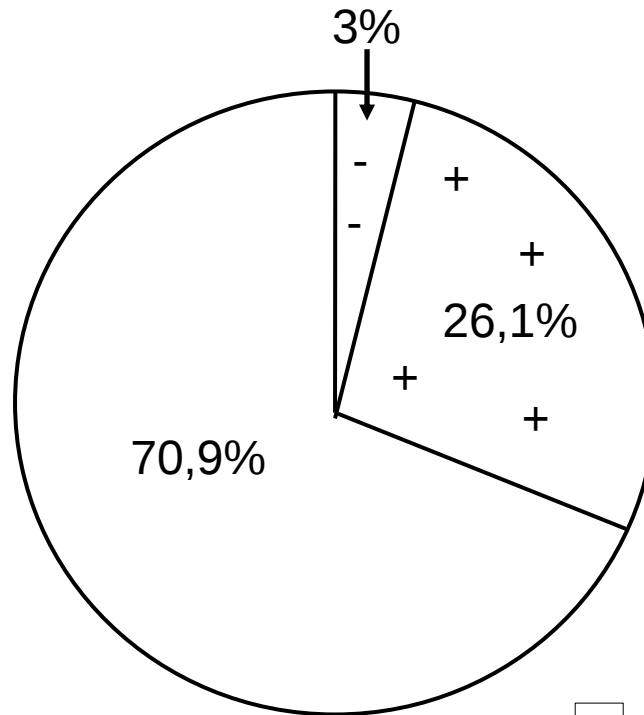


→ Trình độ phát triển kinh tế của Pháp cao hơn trình độ phát triển kinh tế Ucraina.

Biểu đồ thể hiện cơ cấu kinh tế của Pháp và U-crai-na năm 2000.



U-crai-na



Pháp

Chú thích:

- Nông, lâm và ngư nghiệp.
- + Công nghiệp và xây dựng.
- Dịch vụ

Thank
You

